ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TIÊN LỮ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 268/KH-UBND	*Tiên Lữ, ngày 09 tháng 11 năm 2026*

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 916/QĐ-TTg ngày 21/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch tăng cường thực thi hiệu quả Công ước về quyền của người khuyết tật và các khuyến nghị phù hợp của Ủy ban về quyền của người khuyết tật trên địa bàn xã Tiên Lữ

Thực hiện Kế hoạch số 265/KH-UBND ngày 03/7/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về triển khai thực hiện Quyết định số 916/QĐ-TTg ngày 21/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch tăng cường thực thi hiệu quả Công ước về quyền của người khuyết tật và các khuyến nghị phù hợp của Ủy ban về quyền của người khuyết tật trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Ủy ban nhân dân xã Tiên Lữ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 916/QĐ-TTg ngày 21/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch tăng cường thực thi hiệu quả Công ước về quyền của người khuyết tật và các khuyến nghị phù hợp của Ủy ban về quyền của người khuyết tật trên địa bàn xã Tiên Lữ, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Triển khai kịp thời, hiệu quả Quyết định số 916/QĐ-TTg, Công ước về quyền của người khuyết tật, Luật Người khuyết tật và các chính sách liên quan trên địa bàn phường.

2. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, các thôn và Nhân dân về bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp, khả năng tiếp cận và sự tham gia bình đẳng của người khuyết tật.

3. Việc thực hiện phải đồng bộ, thiết thực, phù hợp với điều kiện của phường; lồng ghép với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an sinh xã hội, chuyển đổi số, cải cách hành chính và các chương trình liên quan.

4. Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, cộng đồng dân cư, gia đình và bản thân người khuyết tật trong quá trình thực hiện.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Rà soát, thực hiện chính sách, pháp luật về người khuyết tật: Rà soát, thống kê, cập nhật dữ liệu người khuyết tật trên địa bàn; nắm chắc hoàn cảnh, nhu cầu trợ giúp; thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ bảo trợ xã hội, trợ giúp pháp lý, y tế, giáo dục, phục hồi chức năng, đào tạo nghề, việc làm và các

chính sách liên quan; tổng hợp khó khăn, vướng mắc, kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét.

2. Tăng cường chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng: Phát hiện sớm, can thiệp sớm khuyết tật; quản lý, theo dõi sức khỏe, tư vấn, hướng dẫn phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng; hỗ trợ người khuyết tật tiếp cận dịch vụ y tế và các chương trình chăm sóc sức khỏe.

3. Bảo đảm tiếp cận giáo dục, việc làm và sinh kế: Hỗ trợ trẻ em khuyết tật học hòa nhập; tư vấn học nghề, giới thiệu việc làm, hỗ trợ tiếp cận vốn tín dụng ưu đãi, mô hình sinh kế phù hợp để người khuyết tật ổn định đời sống.

4. Bảo đảm khả năng tiếp cận công trình, thông tin, dịch vụ công: Từng bước bảo đảm khả năng tiếp cận, hỗ trợ người khuyết tật sử dụng thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến, thông tin truyền thông và các nền tảng số phù hợp.

5. Tổ chức hoạt động văn hóa, thể thao, hòa nhập cộng đồng: Tạo điều kiện để người khuyết tật tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, sinh hoạt cộng đồng; thực hiện miễn, giảm giá dịch vụ văn hóa, thể thao, giải trí, du lịch theo quy định; khuyến khích mô hình câu lạc bộ, nhóm tự lực, hoạt động hòa nhập tại thôn.

6. Tuyên truyền, tập huấn, giảm kỳ thị, phân biệt đối xử: Tuyên truyền Công ước CRPD, Luật Người khuyết tật, Quyết định số 916/QĐ-TTg và các chính sách liên quan bằng hình thức phù hợp; lồng ghép trong sinh hoạt tại các thôn, hoạt động của đoàn thể; bồi dưỡng kỹ năng cho cán bộ làm công tác người khuyết tật, nhất là trong xác định khuyết tật, trợ giúp xã hội và hỗ trợ tiếp cận dịch vụ.

7. Huy động nguồn lực, theo dõi, kiểm tra: Vận động tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp tham gia trợ giúp người khuyết tật; lồng ghép nguồn lực từ các chương trình, kế hoạch có liên quan; tăng cường kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý khó khăn, vướng mắc.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp hiện hành, lồng ghép trong các chương trình, kế hoạch, đề án có liên quan và huy động từ các nguồn tài trợ, viện trợ, xã hội hóa, nguồn hợp pháp khác theo quy định.

Các cơ quan, đơn vị căn cứ nhiệm vụ được giao chủ động sử dụng dự toán được giao, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội: Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân phường theo dõi, đôn đốc triển khai Kế hoạch; hướng dẫn rà soát, cập nhật dữ liệu người

khuyết tật; tham mưu thực hiện chính sách trợ giúp xã hội; tổng hợp kết quả, báo cáo theo quy định.

2. Trạm Y tế xã: Thực hiện quản lý, chăm sóc sức khỏe ban đầu, phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng; phối hợp tư vấn, khám sức khỏe, phòng ngừa, phát hiện sớm, can thiệp sớm khuyết tật; cập nhật thông tin sức khỏe người khuyết tật.

3. Công an xã: Phối hợp rà soát, xác minh thông tin cư trú, cập nhật dữ liệu dân cư liên quan đến người khuyết tật; bảo đảm an ninh, an toàn trong các hoạt động trợ giúp, hòa nhập cộng đồng.

4. Trung tâm phục vụ hành chính công xã: Bảo đảm hỗ trợ người khuyết tật tiếp cận thủ tục hành chính, dịch vụ công; lồng ghép nội dung bảo đảm quyền của người khuyết tật trong nhiệm vụ chuyên môn được giao.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các đoàn thể: Phối hợp tuyên truyền, vận động nguồn lực, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật đối với người khuyết tật; phát hiện, phản ánh kịp thời các trường hợp cần trợ giúp.

6. Các thôn: Rà soát, nắm chắc số lượng, hoàn cảnh, nhu cầu của người khuyết tật tại địa bàn; tuyên truyền, vận động Nhân dân hỗ trợ, không kỳ thị, phân biệt đối xử; phối hợp triển khai các hoạt động trợ giúp, hòa nhập cộng đồng.

V. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

Các cơ quan, đơn vị, các thôn báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) trước ngày 05 tháng 11 hằng năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền trước ngày 15 tháng 11 hằng năm.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân xã để xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh Hưng Yên;
- Sở Y tế Hưng Yên;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- UBMTTQVN xã và tổ chức chính trị - xã hội;
- Các cơ quan, đơn vị, các thôn;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Tố Uyên